

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 509 /STP-VP

Đồng Nai, ngày 26 tháng 02 năm 2020

V/v triển khai thực hiện  
Kết luận số 63-KL/TW ngày  
18/10/2019 của Ban Chấp hành  
Trung ương

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn và tương đương;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

Sở Tư pháp nhận được Kế hoạch số 328-KH/TU ngày 19/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020. Về việc này, Giám đốc Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

Những nội dung nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch số 328-KH/TU ngày 19/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã được Sở Tư pháp cụ thể hóa tại Kế hoạch số 90/KH-STP ngày 20/11/2019 về việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Sở Tư pháp năm 2020. Vì vậy, Giám đốc Sở Tư pháp yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch số 90/KH-STP nhằm góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2020 và **định kỳ trước ngày 05 hàng tháng** báo cáo kết quả thực hiện cho Giám đốc Sở (thông qua Văn phòng Sở) theo quy định.

Kế hoạch số 328-KH/TU ngày 19/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>, mục văn bản điều hành./

Nơi nhận: #

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC  
SỞ TƯ PHÁP  
TỈNH ĐỒNG NAI  
Võ Thị Xuân Đào



THE UNIVERSITY OF CHICAGO

PHYSICS DEPARTMENT

5720 S. UNIVERSITY AVENUE

CHICAGO, ILLINOIS 60637

TEL: 773-936-3700

FAX: 773-936-3700

WWW.PHYSICS.UCHICAGO.EDU

PHYSICS 309

LECTURE 1

LECTURE 2

LECTURE 3

LECTURE 4

LECTURE 5

LECTURE 6

LECTURE 7

LECTURE 8

LECTURE 9

LECTURE 10





C. Đức

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

\*

Đồng Nai, ngày 19 tháng 02 năm 2020

Số 328-KH/TU

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: 573
VĂN	NGÀY: 24/02/2020
Ngày 18/10/2019	

## KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

-----

Thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 63-KL/TW ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

### 2. Yêu cầu

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở phổ biến, nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hóa nội dung Kết luận số 63-KL/TW trong kế hoạch 2020 của đơn vị mình đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn, phù hợp với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp 05 năm 2015-2020 đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/10/2015 của Tỉnh ủy.

## II- NỘI DUNG

Năm 2020, là năm có ý nghĩa quan trọng, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và kế hoạch 5 năm 2016-2020, là năm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, bên cạnh những điều kiện thuận lợi, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cũng đối mặt với những khó khăn và thách thức. Dự báo tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư quốc tế tiếp tục xu hướng giảm; cạnh tranh giữa các nước lớn và xung đột ở nhiều nơi gay gắt. Các thách thức an ninh phi truyền thống



ngày càng gia tăng. Ở trong nước, kết quả đạt được toàn diện trên các lĩnh vực trong những năm qua là tiền đề quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển đất nước. Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại, hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Đối với tỉnh, hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của tỉnh; thiên tai, dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống dân cư; tiến độ thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước còn chậm; nhiều vấn đề xã hội chưa được giải quyết triệt để dẫn đến tình trạng khiếu kiện đông người.

## **1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đột phá; tái cơ cấu kinh tế và các ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh; quyết liệt thực hiện các dự án, công trình trọng điểm; tăng cường huy động các nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch và các dịch vụ phục vụ du lịch; tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Chủ động tích cực hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

## **2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020**

### **a) Các chỉ tiêu kinh tế (6 chỉ tiêu)**

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) phấn đấu đạt 8-9% so với năm 2019.
- GRDP bình quân đầu người khoảng 124 triệu đồng/người.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 10-11% so với năm 2019.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 90.000-91.000 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao.
- Phấn đấu trong năm 2020, toàn tỉnh có 5-7 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.



### **b) Các chỉ tiêu về môi trường (3 chỉ tiêu)**

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, 100% chất thải nguy hại, 100% chất thải công nghiệp không nguy hại; 100% chất thải rắn sinh hoạt, trong đó đảm bảo tỷ lệ chôn lấp rác thải rắn sinh hoạt không quá 15%.

- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả, đạt yêu cầu theo quy định.

- Tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 52%; ổn định tỷ lệ che phủ của rừng đạt 29,76%.

### **c) Các chỉ tiêu an sinh xã hội (9 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1%.

- Phần đầu giảm 0,19% tỷ lệ hộ nghèo (tương ứng 1.500 hộ nghèo); giảm 0,25% tỷ lệ hộ cận nghèo (tương ứng 2.000 hộ cận nghèo) theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều.

- Giữ tỷ lệ lao động không có việc làm khu vực đô thị ở mức 2,4%.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi giảm còn 8%.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi giảm còn 22,5%.

- Số bác sỹ/1 vạn dân là 8,5 bác sỹ; số giường bệnh/1 vạn dân đạt 30 giường.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,7%.

- Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch đạt chuẩn QC02: dân cư nội thành, nội thị đạt trên 90%; dân cư nông thôn đạt 80%.

- Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung đạt 7,5%; tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện đạt 12,5%, trong đó: tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng đạt 8,2%, tỷ lệ cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy đạt 4,3%.



#### **d) Chỉ tiêu văn hóa, giáo dục - đào tạo (2 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa đạt trên 95%; hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa trên 98%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa 100%; tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 72%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 65%; tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm đạt 25%.

#### **đ) Các chỉ tiêu về quốc phòng, trật tự xã hội (5 chỉ tiêu)**

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao.

- Phấn đấu làm giảm ít nhất 5% số vụ phạm pháp hình sự so với năm 2019.

- 100% tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, thụ lý, trong đó tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%; tỷ lệ điều tra khám phá án hình sự đạt 75% trở lên, riêng án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 95% trở lên.

- Kéo giảm ít nhất 10% số người chết do tai nạn giao thông gây ra so năm 2019.

- Tổ chức thi hành án dân sự xong trên tổng số án có điều kiện thi hành; giảm số án chuyên kỳ sau, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giao theo Quyết định giao của Tổng Cục thi hành án dân sự.

### **3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

#### **a) Về phát triển kinh tế**

- Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng, chú trọng các lĩnh vực sản xuất, nhất là các lĩnh vực ưu tiên. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng, hạn chế tín dụng đen. Điều hành ngân sách chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương. Tập trung chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; có chính sách nuôi dưỡng nguồn thu để phát triển.

- Thực hiện lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định của Luật Quy hoạch để làm căn cứ lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư công cho giai đoạn tiếp theo. Tập trung rà soát, triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, nhất là về thủ tục hành chính, quy định pháp lý trong các lĩnh vực: quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai. Huy động hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Đẩy nhanh tiến độ



thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, các dự án kết nối vùng trọng điểm phía nam và dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành.

- Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo đúng định hướng của tỉnh, ưu tiên phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực.

- Đẩy mạnh đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất nông, lâm, thủy sản; phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, xuất khẩu phù hợp với điều kiện địa phương, sản phẩm, ngành hàng và nhu cầu thị trường; nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường cho sản phẩm từ khu vực nông thôn, thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế. Chủ động phòng, chống thiên tai, kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đã được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển thị trường trong nước gắn với bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu. Ưu tiên phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; tài chính, ngân hàng; hàng hải, logistics,... Chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng du lịch và các dịch vụ phục vụ du lịch; thực hiện tốt kết nối các phương thức vận tải, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, điều hành, giảm chi phí logistics,...

- Chú trọng phát triển bền vững nguồn hàng xuất khẩu, vận dụng phù hợp pháp luật trong nước và các quy định, cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp và người dân trong nước. Tận dụng tối đa các lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đem lại, trong đó có Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA).

- Tập trung hoàn thành cơ cấu lại ba lĩnh vực trọng tâm gồm: cơ cấu lại đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng.

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính và sử dụng có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa



liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các sở, ngành và địa phương, kết nối công thông tin một cửa tỉnh; tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho doanh nghiệp, nhất là những dịch vụ có số lượng hồ sơ phát sinh lớn.

- Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã; thực hiện có hiệu quả đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương và Chương trình hành động của Chính phủ, Tỉnh ủy.

### ***b) Về phát triển văn hóa - xã hội***

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Tăng cường công tác giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động.

- Quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ; làm tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội. Tích cực triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội.

- Đẩy mạnh các giải pháp phát triển nhà ở xã hội tại khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích phát triển nhà cho thuê, nhà ở cho người có thu nhập thấp; kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành để phát triển nhà ở xã hội. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong việc thực hiện các chương trình về nhà ở.

- Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khỏe; nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng sự hài lòng của người dân. Đổi mới đào tạo nhân lực y tế. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tăng cường cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong



dạy và học, thi cử; tăng cường an ninh, an toàn trong trường, lớp học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tiếp tục rà soát, xử lý hiệu quả vấn đề thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động văn hóa, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Thực hiện tốt các chính sách quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục xây dựng và gìn giữ văn hóa trong nhân dân. Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; chú trọng phát triển thể dục thể thao cơ sở.

***c) Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu***

- Xử lý nghiêm cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Kiểm soát chặt chẽ môi trường tại khu, cụm công nghiệp và việc nhập khẩu phế liệu. Tăng cường điều phối, giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên (nhất là tài nguyên nước), bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Có biện pháp phù hợp để tích tụ, tập trung đất đai phục vụ thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp.

- Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, ổn định đời sống dân cư; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, kè sông, kè suối ở những vị trí xung yếu.



**d) Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực và xử lý nghiêm các vi phạm. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực và trên toàn xã hội; trước hết là trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

**đ) Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW. Tổ chức thực hiện tốt Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức; sắp xếp, bố trí số cán bộ, công chức cấp xã dôi dư; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về thành lập, giải thể, điều chỉnh địa giới hành một số đơn vị cấp xã và thành lập thành phố Long Khánh; về điều chỉnh địa giới hành chính và thành lập một số đơn vị hành chính đô thị cấp xã thuộc tỉnh Đồng Nai.

- Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, bảo đảm hoạt động của các tổ chức này nề nếp, theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý



nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp. Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự.

### *e) Về quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại*

- Tiếp tục củng cố tiềm lực, quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, diễn tập khu vực phòng thủ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; Bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng, an ninh mạng, các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn, hội nghị, các mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia.

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chiến lược của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của Tỉnh ủy về công tác đảm bảo an ninh trật tự, trọng tâm là tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, góp phần xây dựng xã hội an toàn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tập trung đảm bảo an ninh an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại của tỉnh, đặc biệt là Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn; tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự liên quan đến "tín dụng đen", cho vay lãi nặng, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao,...; giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

- Tiếp tục đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, tập trung tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng và đa dạng hóa thị trường, thu hút các nguồn vốn, công nghệ và du lịch. Triển khai đồng bộ công tác ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại.

## **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh chỉ đạo triển khai, quán triệt Kết luận số 63-KL/TW ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII và Kế hoạch này.

2. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng Tỉnh ủy theo dõi kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.



3. Cấp ủy đảng trực thuộc, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành tỉnh có trách nhiệm cụ thể hóa Kế hoạch này bằng kế hoạch thực hiện cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, của từng ngành, của đơn vị để thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch trong địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa X) triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc, các ban đảng Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan liên quan triển khai và tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc tỉnh,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP.VPTU- T4, TH, KT-XH,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban đảng và Văn phòng Trung ương Đảng.

T4-M3/KH328/138

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Hồ Thanh Sơn**